

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
QUY CHẾ DÂN CHỦ CƠ SỞ

*

Số 80-CV/BCĐ
Báo cáo kết quả thực hiện
quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Lâm Đồng, ngày 03 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: - Các ban Đảng Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Thực hiện Công văn số 60-CV/BCĐTW, ngày 27/10/2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở về việc báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023 và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 3178-CV/TU, ngày 31/10/2023; Ban Dân vận Tỉnh ủy (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh) trân trọng đề nghị các ban Đảng Tỉnh ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023 (*theo Đề cương báo cáo gửi kèm*).

Căn cứ đề cương báo cáo, đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ báo cáo những nội dung có liên quan. Báo cáo gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy), địa chỉ: số 10 Lê Hồng Phong, phường 4, thành phố Đà Lạt và gửi file báo cáo về địa chỉ email: dvcqlamdong@gmail.com **trước ngày 20/11/2023**. Thông tin liên hệ đồng chí Bùi Quang Tuyền, Chuyên viên Ban Dân vận Tỉnh ủy, thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện QCDCCS tỉnh, số điện thoại: 0912.158.969.

Đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện, đảm bảo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các đồng chí thành viên BCĐ tỉnh,
- Các đ/c thành viên Tổ giúp việc BCĐ QCDCCS tỉnh,
- Ban Dân vận các huyện, thành ủy,
- Lưu VT, BCĐ.

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY
kiêm
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Phạm Thị Phúc

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO¹

Kết quả việc thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2023

*(Ban hành kèm theo Công văn số 80-CV/BCĐ ngày 03/11/2023
của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh)*

I- KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh tác động trực tiếp đến việc thực hiện quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở của địa phương, cơ quan, đơn vị.

II- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với nhiệm vụ chính trị, trọng tâm là Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

- Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở

- Việc xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; kiện toàn, phân công trách nhiệm, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; công tác phối hợp của Ban Chỉ đạo với các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo các cấp.

3. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

- Việc ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; hướng dẫn, phối hợp thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Kết quả công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở; nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, Nhân dân.

¹ Căn cứ đề cương định hướng chung, đề nghị các ban đảng Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ để đánh giá kết quả thực hiện.

- Kết quả thực hiện giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội; Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị Quy định về việc MTTQ, các đoàn thể chính trị-xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

- Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung công khai để Nhân dân biết; Nhân dân bàn và quyết định; Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; Nhân dân kiểm tra, giám sát (*theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 số liệu tính đến 30/6/2023 và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở*).

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; chỉ số hài lòng của người dân; sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã gắn với tinh thần tin giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

- Thực hiện trách nhiệm tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân; tình hình và kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Việc thực hiện hương ước, quy ước; rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Kết quả hoạt động của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân, các tổ hòa giải, các hoạt động tự quản cộng đồng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

2. Thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị

- Đánh giá việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, trọng tâm là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện nội dung công khai; trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát (*theo Nghị định số 04/NĐ-CP và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở*).

- Kết quả thực hiện dân chủ gắn với việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Kết quả công tác cải cách hành chính; thực hiện công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Đánh giá hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, các tổ chức chính trị-xã hội đối với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan, đơn vị.

- Đánh giá việc triển khai các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở có thuận lợi, khó khăn gì.

3. Thực hiện dân chủ ở tổ chức có sử dụng lao động

3.1. Đối với doanh nghiệp nhà nước

- Đánh giá việc thực hiện dân chủ tại các doanh nghiệp nhà nước theo Nghị định số 145/NĐ-CP ngày 14/12/2020 và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; trọng tâm là:

- + Kết quả thực hiện các nội dung, hình thức doanh nghiệp phải công khai; người lao động được bàn và quyết định, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát.

- + Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thực hiện các quy định, quy chế của doanh nghiệp, nhất là sau khi có Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- + Việc tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; hội nghị người lao động; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở các doanh nghiệp nhà nước.

- Đánh giá việc triển khai các quy định về thực hiện dân chủ ở doanh nghiệp nhà nước theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở có thuận lợi, khó khăn gì.

3.2. Đối với doanh nghiệp, tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động

- Đánh giá kết quả triển khai thực hiện dân chủ đối với các doanh nghiệp, tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động.

- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với các loại hình khác (nếu có).

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Tập trung đánh giá, nhận định những chuyển biến, thuận lợi về việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là sau khi Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở có hiệu lực; tác động tích cực của việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với việc phát triển kinh tế-xã hội, an ninh trật tự tại địa phương; phát triển cơ quan, đơn vị; xây dựng và phát triển doanh nghiệp hài hòa, ổn định, tiến bộ.

2. Hạn chế và nguyên nhân

Tập trung đánh giá những khó khăn, hạn chế trong triển khai các quy định về thực hiện dân chủ theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với từng đối tượng.

V- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

Tập trung triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước về dân chủ ở cơ sở, trọng tâm là: Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Luật Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

VI- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Những bất cập, vướng mắc trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.
- Kiến nghị, đề xuất với các cơ quan Trung ương, Ban Chỉ đạo Trung ương nhằm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả việc thực hiện dân chủ ở cơ sở./.

PHỤ LỤC

Số liệu về thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2023

1. Số lượng văn bản cấp tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp về thực hiện dân chủ ở cơ sở:
 - Cấp ủy, tổ chức đảng:.....
 - Chính quyền:.....
 - Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC:
 - Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:.....
 - Các tổ chức chính trị-xã hội:.....
2. Văn bản quán triệt, triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (*Ghi rõ thể loại văn bản và tính đến cấp tỉnh, thành*)
 - Cấp ủy:.....
 - Chính quyền:.....
 - Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC:.....
3. Công tác tuyên truyền, tập huấn về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở:
 - + Cấp tỉnh: - Số cuộc/lớp/hội nghị:.....
 - Số lượng người tham gia:.....
 - Đối tượng tham gia:.....
4. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở:
 - + Cấp tỉnh: - Tổng số đoàn/lượt kiểm tra, giám sát:.....
 - Tổng số đơn vị cơ sở được kiểm tra, giám sát:.....
 - + Cấp huyện: - Tổng số đoàn/lượt kiểm tra, giám sát:.....
 - Tổng số đơn vị cơ sở được kiểm tra, giám sát:.....
5. Về xây dựng nông thôn mới (*số liệu tính trong toàn tỉnh, thành phố*):
 - Số kinh phí huy động sức dân (trong năm):.....
 - Số diện tích đất do nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng (trong năm):.....
6. Kết quả tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong năm.
 - 3.1. Cấp tỉnh:

- Bí thư tỉnh/thành ủy: Tiếp dân..... cuộc;	Đối thoại..... cuộc.
- Chủ tịch UBND tỉnh/thành phố: Tiếp dân..... cuộc;	Đối thoại..... cuộc.
 - 3.2. Cấp huyện:

- Bí thư huyện/thành ủy: Tiếp dân..... cuộc;	Đối thoại..... cuộc.
- Chủ tịch UBND huyện/thành phố: Tiếp dân..... cuộc;	Đối thoại..... cuộc.
 - 3.3. Cấp xã:

- Bí thư xã, phường, thị trấn: Tiếp dân..... cuộc;	Đối thoại..... cuộc.
- Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn: Tiếp dân..... cuộc;	Đối thoại..... cuộc.